

Số: 113/2020/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 14 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 700/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: **Anh Lê Anh T**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số nhà 16A/3, ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Thu N**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số nhà 16A/3, ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Anh Th và chị Nguyễn Thị Thu N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Anh T và chị Nguyễn Thị Thu N thuận tình ly hôn.

Ghi nhận anh T và chị N không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

Về con chung: Anh T và chị N có 02 con chung tên Lê Nguyễn Thu H, sinh ngày 02/7/2001 và Lê Anh Th, sinh ngày 01/6/2003. Khi ly hôn chị N được quyền nuôi con chung là Lê Anh Th. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Riêng Lê Nguyễn Thu H đã trưởng thành nên không xét đến.

Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Lê Anh T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí của anh T đã nộp theo các biên lai thu số 0007208 và 0007220 ngày 28/11/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh Thom được hoàn lại số tiền chênh lệch là 5.775. 000đ (Năm triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Viện Kiểm sát huyện Châu Thành
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- **UBND xã Mỹ Thạnh**; Huyện Giồng Trôm;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Hạnh